TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:58/2019/HSST
Ngày 19/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; bà Vũ Thị Mai Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo Vũ Thị Thu T,** sinh năm 1990; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT: 381/8/24/41 T, phường Q, quận P, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 407/6 Phạm Văn C, phường X, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T và bà Trương Thị Bé Đ; chồng: Lê Hoàng L; con: có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2019 đến ngày 22/8/2019 được chuyển sang Quyết định cho bảo lĩnh; hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1990; nơi ĐKNKTT: T 3, xã T, huyện D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: số 35, Đ (nay là Tổ dân phố X1), thị trấn H, huyện D, tỉnh Hà Nam; có đơn xin vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Thanh T1, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấ 2, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Lê Hoàng L, sinh năm 1989 (có mặt); Anh Trần Long Nguyễn Quốc V, sinh năm 1988 (vắng mặt); Anh Đỗ Quốc V, sinh năm 1987 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù không buôn bán, cung cấp nguồn hàng về hoa quả nhưng Vũ Thị Thu T đã đăng thông tin lên mạng xã hội Facebook có hoa quả bán, mục đích để

lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vũ Thị Thu T mua 01 sim điện thoại số 0798.438.186 để lập tài khoản Facebook ảo mang tên *"Sầu ri Nguyễn"* với thông tin cá nhân không phải là của T mà là của chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1978 ở H - X - C - Tiền Giang (T tự tìm thông tin của chị H trên mạng). Ngày 01/6/2019, T kết bạn Facebook với anh Đặng Văn Đ có cửa hàng bán hoa quả tươi ở tổ dân phố X1, thị trấn H, huyện D, tỉnh Hà Nam, T nói với anh Đ là có hoa quả bán, anh Đ tin là thật. Anh Đ và T thỏa thuận qua Facebook sẽ mua bán hoa quả gồm: Sầu riêng, bơ, mãng cầu, roi với số lượng lớn, cụ thể trong các ngày sau:

Ngày 02/6/2019 T và anh Đ thỏa thuận anh Đ chuyển trước số tiền 25.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Sacombank số 070064166814 của anh Trần Thanh T1 (tài khoản này T thường nhờ để gửi tiền về cho bố mẹ đẻ của T ở quê) thì 02 đến 03 hôm sau T sẽ chuyển hoa quả ra cho anh Đ, anh Đ đồng ý và đã chuyển số tiền này cho T.

Tiếp đến, ngày 04/6/2019 anh Đ hỏi mua thêm hoa quả của T thì T yêu cầu anh Đ chuyển trước số tiền 21.970.000 đồng vào tài khoản của anh Trần Thanh T1, anh Đ đồng ý rồi chuyển số tiền này cho T. Sau khi biết được anh Đ đã chuyển tổng số tiền 46.970.000 đồng vào tài khoản của anh Trần Thanh T1 thì T xóa Facebook mang tên *"Sầu ri Nguyễn"* đồng thời không gửi hoa quả ra cho anh Đ như đã thỏa thuận. Sau đó, T gọi điện nhờ anh T1 rút toàn bộ số tiền 46.970.000 đồng và chuyển số tiền này qua xe ô tô khách cho T. Anh T1 có hỏi T*"Làm gì bậy không mà tài khoản giao dịch hoài vậy"*, T trả lời *"Em không làm gì bậy đâu, anh yên tâm"*. Anh Đ chờ mãi nhưng không nhận được hoa quả và không liên lạc được với T nên đã trình báo sự việc trên với Cơ quan Công an huyện Duy Tiên.

Ngày 06/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã có công văn đề nghị ngân hàng Sacombank chi nhánh A phong tỏa tài khoản số 070064166814 mang tên Trần Thanh T1 để phục vụ công tác điều tra. Ngày 19/6/2019 ngân hàng Sacombank đã phong tỏa tài khoản của anh T1

Sau khi tài khoản bị phong tỏa, anh Trần Thanh T1 gọi điện nói cho T biết sau khi nhận hộ tiền cho T thì tài khoản của anh T1 đã bị phong tỏa, thấy vậy T biết hành vi của mình đã bị Công an phát hiện nên ngày 21/6/2019 T gọi điện cho anh Đ xin lỗi và chuyển lại toàn bộ số tiền 46.970.000 đồng cho anh Đ.

Tang vật thu giữ: Anh Đặng Văn Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên số tiền 46.970.000 đồng; thu 01 giấy chứng minh nhân dân số 026068833 mang tên Vũ Thị Thu T. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 46.970.000 đồng cho anh Đặng Văn Đ

Về trách nhiệm dân sự: anh Đặng Văn Đ không yêu cầu bồi thường gì.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 28/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 điều 52; điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Thị Thu T từ 09 đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết, trả lại bị cáo 01 chứng minh thư và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người tham gia tố tụng khác, các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Do có ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên mặc dù không buôn bán, cung cấp nguồn hàng về hoa quả nhưng bị cáo Vũ Thị Thu T sử dụng sim rác, lập Facebook "Sầu ri Nguyễn" với các thông tin cá nhân của người khác đã đăng thông tin lên mạng xã hội có bán hoa quả. Sau khi làm quen với anh Đặng Văn Đ là người có cửa hàng buôn bán hoa quả, bị cáo đã thỏa thuận qua Facebook bán các loại quả: sầu riêng, bơ, mãng cầu, roi cho anh Đ với điều kiện anh Đ phải chuyển tiền cho bị cáo vào tài khoản ngân hàng Sacombank số 070064166814 của anh Trần Thanh T1, sau đó bị cáo sẽ chuyển hoa quả cho anh Đ. Anh Đ tin là thật nên ngày 02/6/2019 anh Đ đã chuyển 25.000.000đ vào tài khoản cho bị cáo; sau đó anh Đ tiếp tục thỏa thuận mua của bị cáo hoa quả và chuyển vào tài khoản cho bị cáo số tiền 21.970.000đ. Sau khi nhận được tiền của anh Đ bị cáo đã không gửi hoa quả theo như thỏa thuận đồng thời xóa Facebook và chặn số điện thoại làm cho anh Đ không liên lạc được. Sau khi tài khoản bị phong tỏa thì ngày 21/6/2019 bị cáo đã gọi điện xin lỗi anh Đ và gửi vào tài khoản của anh Đ số tiền 46.970.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 46.970.000đ của người bị hại đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại

khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt; Về tình tiết tăng nặng: bị cáo hai lần thực hiện hành vi lừa đảo và cả hai lần đều cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có bố đẻ có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

Từ nhận định trên thấy: bị cáo phạm tội nhiều lần vì vậy cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Đối với anh Trần Thanh T1 không hứa hẹn trước, không biết bị cáo mượn tài khoản của mình để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, đang nuôi con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản nay không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng, tài liệu thu giữ: Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thu T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt Vũ Thị Thu T 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giam (từ ngày 12/7/2019 đến ngày 22/8/2019). Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng, tài liệu thu giữ: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Vũ Thị Thu T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS Duy Tiên;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận